

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2023/TLST - DS ngày 16 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn CQ, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lâm Thị H, bà Hồ Huỳnh Tố H.

Địa chỉ: Số 45H, đường LD, khóm 7, phường 1, thành phố BL.

Bị đơn: Ông Trương Văn K, sinh ngày 01/01/1963.

Địa chỉ: Ấp CP, thị trấn HB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Văn K có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Thị H số tiền 500.000.000 đồng(Năm trăm triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự có giá ngạch: Bà Lâm Thị H phải chịu số tiền 6.000.000 đồng. Bà H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 12.500.000 đồng tại biên lai thu số 0011423 ngày 16/3/2023 được đối trừ và bà H được nhận lại số tiền 6.500.0000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình. Ông Trương Văn K là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- THA huyện Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LÊ THỊ THÚY LINH